

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG MẠNG XÃ HỘI TRONG HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

● PHAN THỊ HỒI

TÓM TẮT:

Dưới sự phát triển vượt bậc của cuộc cách mạng công nghệ 4.0, mạng xã hội ngày càng được sử dụng rộng rãi, đặc biệt là trong môi trường học tập và sinh hoạt của các bạn sinh viên. Dựa trên cơ sở phân tích thực trạng sử dụng mạng xã hội trong học tập của sinh viên tại một số trường đại học tỉnh Đồng Nai, nghiên cứu này nhằm đưa ra một số biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng mạng xã hội, giúp các bạn sinh viên có thể phát huy được những mặt tích cực của mạng xã hội để học tập một cách hiệu quả và xây dựng môi trường học đường lành mạnh.

Từ khóa: mạng xã hội, học tập, trường đại học, cách mạng công nghiệp, sinh viên.

1. Đặt vấn đề

Cùng với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin, sự ra đời của mạng xã hội mở ra một thời kỳ hội nhập mới dựa trên nền tảng khối tri thức khổng lồ được chia sẻ. Sự xuất hiện của mạng xã hội tác động và ảnh hưởng tới nhiều đối tượng khác nhau, trong đó có các bạn sinh viên khi đang ngồi trên giảng đường đại học.

Mạng xã hội lần đầu tiên xuất hiện vào năm 1995 với sự ra đời của Classmate. Mục đích của trang này giúp kết nối các bạn học với nhau. Tuy nhiên, khi mới xuất hiện, mạng xã hội chưa được thực sự đón nhận một cách rộng rãi do chức năng còn hạn chế. Với sự phát triển của công nghệ thông tin, mạng xã hội dần được đón nhận. Sự ra

đời của SixDegrees (1997); Friendster (2002); Myspace (2004) đến Facebook (2006) cùng nhiều tính năng phục vụ nhiều mục đích cũng như nhu cầu của người tham gia mạng xã hội, như: giao lưu kết bạn, công cụ giải trí, công cụ liên lạc và công cụ học tập.

Theo thống kê của Digital (số liệu tính tới thời điểm tháng 01/2021), dân số Việt Nam là 97.75 triệu người; Số thuê bao điện thoại di động là 154.4 triệu thuê bao; Số lượng người dùng Internet ở Việt Nam là 68.72 triệu người, tăng 551.000 người (tăng 0,8%) trong giai đoạn 2020 - 2021, chiếm 70,3% dân số; Số lượng người sử dụng mạng xã hội ở Việt Nam là 72 triệu (tăng hơn 7 triệu người trong vòng 1 năm), tương đương

73,7% tổng dân số, tăng 7.000.000 người (tăng 11%) trong giai đoạn 2020 -2021[8]. Tỷ lệ người dùng internet (từ 16 - 63 tuổi) có sử dụng ít nhất một trong số các thiết bị có khả năng kết nối với mạng viễn thông, bao gồm: Điện thoại di động 97%; Điện thoại thông minh 96.9%; Điện thoại thông thường 19%; Máy tính 66.1%, Máy tính bảng 31.9%.... Đáng lưu ý, ứng dụng mạng xã hội được cài đặt trên điện thoại thông minh là 94.5% và thời gian sử dụng mạng xã hội trung bình/người là 2 giờ 21 phút [9].

Theo số liệu thống kê tính tới tháng 6/2021 của NapoleonCat (công cụ đo lường các chỉ số mạng xã hội), tổng số người dùng Facebook tại Việt Nam là gần 76 triệu người, chiếm hơn 70% dân số toàn quốc, tăng 31 triệu người dùng so với năm 2019 và vẫn dẫn đầu danh sách các mạng xã hội phổ biến tại Việt Nam. Bên cạnh đó, các mạng như: Instagram, Linkedin, Zalo,... cũng chiếm một số lượng lớn sử dụng, đặc biệt là giới trẻ, học sinh, sinh viên [10]. Điều đó cho thấy, hầu như đa số người dân Việt Nam đều sử dụng mạng xã hội. Mạng xã hội đã làm thay đổi thói quen, tư duy, lối sống, văn hóa của một bộ phận học sinh sinh viên hiện nay. Đây là nguồn nhân lực có khả năng tiếp nhận những tiến bộ khoa học một cách nhanh nhạy nhất. Bên cạnh đó, bộ phận này chịu tác động của các phương tiện thông tin truyền thông nhiều nhất trên cả 2 phương diện tích cực và tiêu cực. Mạng xã hội mang lại nhiều lợi ích khi nó lan tỏa nhiều thông tin, kiến thức giá trị, kết nối con người với nhau, trao đổi thông tin và học hỏi lẫn nhau.

Những nghiên cứu gần đây đã chỉ ra việc sinh viên tham gia thảo luận mạng xã hội là do tâm lý. Tâm lý sinh viên thường quan tâm đến bài vở, lòng tự trọng, tính hiệu quả ảnh hưởng đến cảm xúc khi tham gia trao đổi trên mạng xã hội. Hew et al (2010) đã kết luận rằng một trong những lý do chính sinh viên hạn chế đóng góp là vì không biết mục đích của cuộc thảo luận [1]. Khi sinh viên xem các chủ đề thảo luận trực tiếp liên quan đến chương trình giảng dạy (Guzdial & quay, 2000) hoặc khi sinh viên được hướng dẫn đầy đủ về các mục đích của các cuộc thảo luận trực

tuyến [3], họ có xu hướng đóng góp nhiều hơn nữa. Nhiều trường đại học trên thế giới khuyến khích sinh viên sử dụng mạng xã hội như một trang học tập. Song tại Việt Nam, những năm gần đây, các trường đại học đang dần sử dụng mạng xã hội chỉ với mục đích quảng bá trường và cung cấp thông tin về học vụ cho các sinh viên.

Theo nghiên cứu của Nguyễn Thị Kim Hoa, Nguyễn Lan Nguyên (2016), về tác động của mạng xã hội Facebook đối với sinh viên hiện nay, (Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội), hiện nay hơn 70% học sinh, sinh viên thường xuyên sử dụng mạng xã hội, chủ yếu là Facebook, Zalo (chiếm 60%). Trong đó, có 26% số người sử dụng dưới 1 giờ/ngày, 40% sử dụng từ 1 - 3 giờ và 34% sử dụng trên 3 giờ. Về thời điểm truy cập, có tới 45% cho biết sử dụng mạng bất kỳ lúc nào và có thiết bị truy cập trong tay. Về mục đích sử dụng, phần lớn để giao lưu, kết bạn, trò chuyện, nhắn tin (trên 92%); cập nhật thông tin bạn bè và xã hội (trên 82%); phục vụ mục đích học tập và việc làm (71%).

Trước sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội nên nhiều nhà khoa học đã có những công trình nghiên cứu về mạng xã hội.

Lê Thị Thanh Hà và cộng sự (2017) nghiên cứu về các nhân tố của mạng xã hội tác động đến kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh (HUF1) chỉ ra các yếu tố tìm kiếm thông tin, giải trí, tính thời thượng, công cụ tìm kiếm có ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên. Nguyễn Lan Nguyên (2020) với nghiên cứu “Ảnh hưởng của việc sử dụng mạng xã hội Facebook đến học tập và đời sống của sinh viên hiện nay” chỉ ra thực trạng sử dụng Facebook của sinh viên và phân tích ảnh hưởng của việc sử dụng mạng Facebook đến học tập của sinh viên.

Như vậy, việc sử dụng mạng xã hội vào học tập một cách hiệu quả là đề tài các nhà nghiên cứu rất quan tâm. Đồng Nai là tỉnh tập trung nhiều trường đại học so với nhiều tỉnh thành khác. Cụ thể như: Trường Đại học Lạc Hồng, Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai, Trường Đại học Đồng Nai, Trường Đại học Lâm nghiệp CS2,... Việc sinh

viên các trường đại học trong tỉnh sử dụng mạng xã hội để phục vụ học tập và đời sống sinh hoạt rất phổ biến, đặc biệt là Facebook, Google. Tuy nhiên, hiện chưa có công trình nghiên cứu nào đề cập đến điều này. Đó cũng là lý do tác giả chọn chủ đề này cho bài viết.

2. Thực trạng ứng dụng mạng xã hội vào học tập tại các trường đại học trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Để tìm hiểu về thực trạng của việc sử dụng mạng xã hội cho học tập tại một số trường đại học trên địa bàn tỉnh Đồng Nai bao gồm 350 sinh viên các Trường Đại học Lạc Hồng, Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai, Trường Đại học Đồng Nai. Tác giả đã tiến hành phương pháp điều tra bằng bảng hỏi trên 350 sinh viên, từ năm nhất đến năm tư. Kết quả điều tra cho thấy sinh viên nam chiếm 48,4% và sinh viên nữ chiếm 51,6%. Theo số liệu thống kê cho thấy có đến 99% (trong 350 sinh viên được khảo sát) sinh viên có sử dụng mạng xã hội.

Biểu đồ 1 cho biết Facebook là mạng xã hội được các bạn sinh viên sử dụng nhiều nhất, chiếm 99.6%. Lý do là Facebook có khả năng tương tác cao, kho lưu trữ và ứng dụng lớn, nội dung đa dạng nhiều hoạt động khác nhau nên được sinh viên ưa chuộng. Tiếp theo là mạng xã hội Google chiếm 99.2%. Do yêu cầu của hoạt động học tập, đặc

biệt là hoạt động học online nên các ứng dụng trên google được các bạn sử dụng để phục vụ cho hoạt động học tập như: Gmail, Google Meet, Classroom,... Tính đồng bộ các tài khoản google giúp họ rút ngắn thời gian trong việc mở và sử dụng các ứng dụng. Đồng thời, có nhiều công cụ của google hỗ trợ làm việc nhóm và làm bài tập online nên được các bạn sinh viên yêu thích; Youtube chiếm 96.4%, là mạng xã hội đứng thứ 3 được đồng đảo các bạn sinh viên sử dụng. Theo ý kiến của nhiều sinh viên, Youtube có tính tiện dụng trong việc xem và chia sẻ video trực tuyến với hình ảnh, âm thanh, chuyển động nội dung tạo tác động trực quan đến cảm xúc của người dùng. Youtube có khả năng chứa dung lượng video lớn và có đầy đủ các chương trình, video do các cá nhân hoặc nhóm chia sẻ. Youtube là một kho tàng giải trí và kiến thức khổng lồ giúp các bạn sinh viên có thể khai thác dễ dàng.

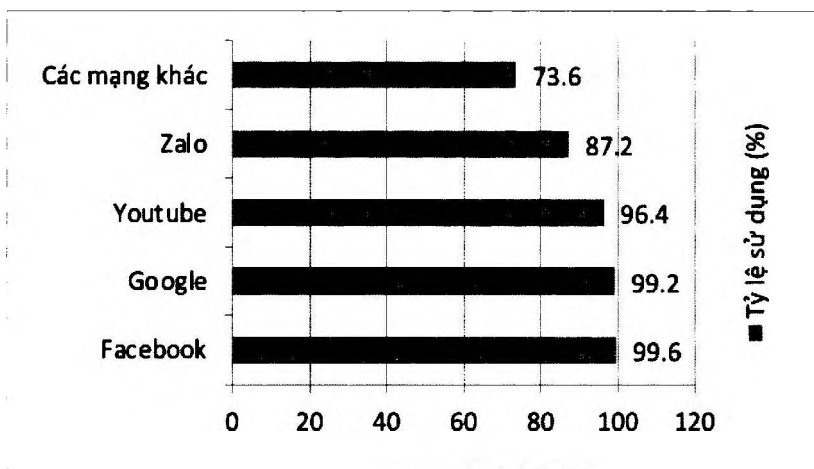
Theo kết quả khảo sát, sinh viên sử dụng mạng xã hội nhằm mục đích học tập là 43.22%. Hoạt động học tập bao gồm: học trực tuyến, trao đổi trong các nhóm học tập, tìm kiếm thông tin, tìm kiếm tài liệu, làm bài tập,... Hoạt động giải trí chiếm 41.51%, bao gồm các hoạt động, như: chơi game, tán gẫu, xem video, tin tức,... Những mục đích khác chiếm 15,27%, bao gồm các hoạt động, như: mua sắm, bán hàng, tương tác,...

Qua số liệu thống kê cho thấy, các bạn sinh viên nhận thức được tính hữu ích của mạng xã hội mang lại cho hoạt động học tập của mình.

Thời gian sử dụng mạng xã hội phục vụ mục đích học tập của các bạn sinh viên được khảo sát được thể hiện qua Biểu đồ 2.

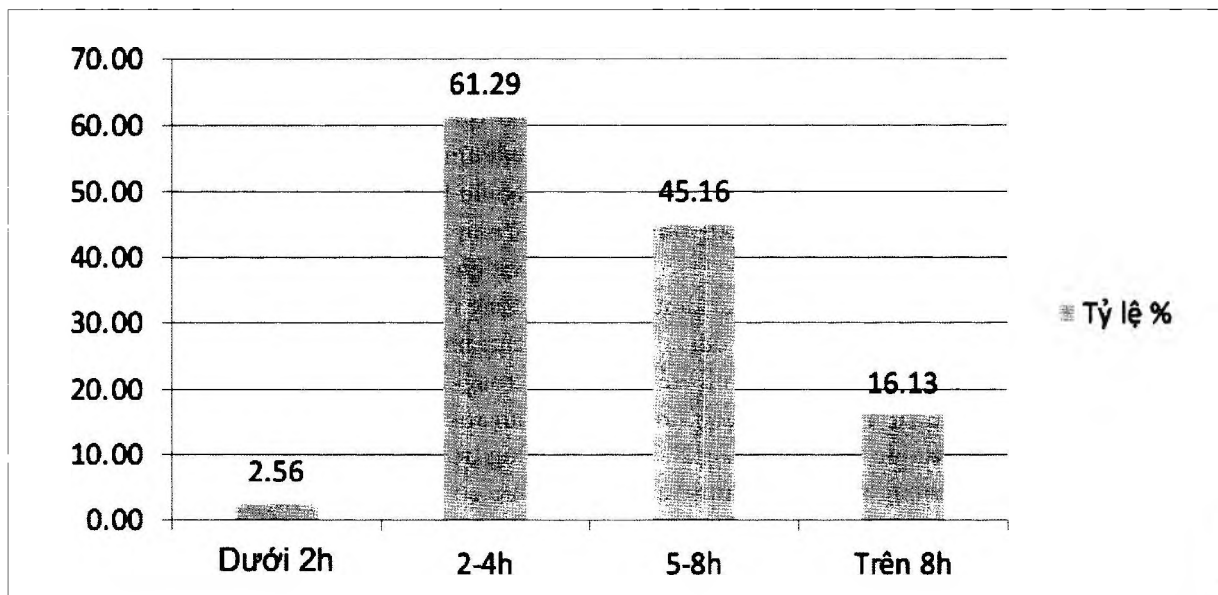
Kết quả chỉ ra rằng thời gian sử dụng phục vụ học tập từ 2-4h/ngày chiếm tỷ lệ cao nhất (61.29%), 5-8h/ngày là 45.16%; thời gian sử dụng mạng xã hội phục vụ học tập trên 8h chiếm 16.13% và cuối

Biểu đồ 1: Các mạng xã hội được sinh viên sử dụng phục vụ học tập



Nguồn: Tác giả tổng hợp

Biểu đồ 2: Thời gian sử dụng mạng xã hội mỗi ngày phục vụ học tập của sinh viên



Nguồn: Tác giả tổng hợp

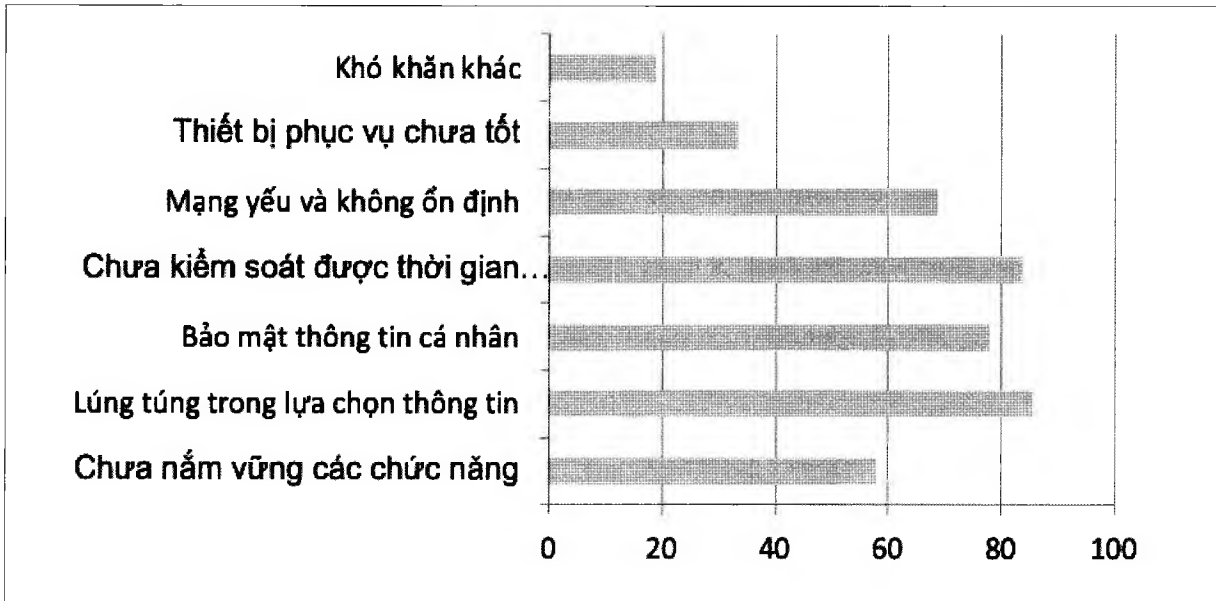
cùng, dưới 2h chiếm tỷ lệ thấp với 2.56%. Các bạn sinh viên dành thời gian sử dụng mạng xã hội để phục vụ học tập khá nhiều. Đây là công cụ học tập và tìm kiếm thông tin được các bạn đánh giá rất hiệu quả và phù hợp với xu thế chung của xã hội. Bên cạnh đó, thông tin, tài liệu học tập, các kiến thức trên mạng xã hội phong phú, đa dạng. Việc trao đổi thông tin giữa giảng viên, nhà trường và sinh viên thông qua mạng xã hội hiện nay rất phổ biến. Ngoài ra, các bạn còn có thể tham gia vào các hội nhóm chuyên ngành để trao đổi, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm học các môn học, kinh nghiệm thực hành, thực tập, đăng ký các khóa học.... Nhiều mạng xã hội cung cấp các cộng cụ gọi video, họp nhóm để các bạn thuận tiện trong việc làm báo cáo, tiểu luận, đồ án,... mà không phải tốn quá nhiều chi phí. Nhờ mạng xã hội, việc theo dõi thông tin học tập hoặc theo dõi bài giảng từ các giảng viên không còn là trở ngại nữa.

Kết quả khảo sát cũng chỉ ra thực trạng những khó khăn khi sinh viên sử dụng mạng xã hội phục vụ hoạt động học tập như trình bày tại Biểu đồ 3.

Biểu đồ 3 cho thấy, khó khăn lớn nhất các bạn sinh viên gặp phải khi sử dụng mạng xã hội là lúng túng trong lựa chọn thông tin (85.7%). Lý do

là vì sinh viên phải đối diện với lượng thông tin khổng lồ trên mạng xã hội. Việc lựa chọn nguồn thông tin chính thống, chính xác gặp nhiều khó khăn. Khó khăn tiếp theo đó là sinh viên chưa kiểm soát được thời gian sử dụng mạng xã hội để phục vụ học tập (83.7%). Các bạn gặp vấn đề khi phải chọn lựa giữa học hay giải trí và các mục đích khác. Điều này dẫn đến mất tập trung khi học, đặc biệt trong khoảng thời gian học online. Bảo mật thông tin cá nhân (78.1%) cũng là vấn đề khiến sinh viên lo lắng. Việc đăng ký các tài khoản học tập, các nhóm, các trang tải tài liệu,... dẫn đến rủi ro mất thông tin khá cao. Nhiều bạn chưa biết cách bảo mật tài khoản mạng xã hội an toàn. Mạng yếu và không ổn định (69.9%) là trường hợp đa số sinh viên thường gặp phải, đặc biệt khi học trực tuyến. Nhiều bạn gặp khó khăn trong việc nắm vững hết chức năng và cách sử dụng các mạng xã hội đang dùng (57.9%) nên chưa khai thác hết hiệu quả của các loại mạng. Khó khăn về thiết bị phục vụ sử dụng mạng xã hội (33.4%) gây ra cản trở không nhỏ cho việc học và tìm kiếm thông tin. Máy tính bàn, máy tính xách tay, Ipad, điện thoại,... là các thiết bị thường được sử dụng. Nhiều mạng xã hội yêu cầu phải sử dụng

Biểu đồ 3: Những khó khăn của sinh viên khi sử dụng mạng xã hội để học tập



Nguồn: Tác giả tổng hợp

máy tính mới đảm bảo được hiệu năng sử dụng và mang lại hiệu quả tốt nhất. Cuối cùng là một số khó khăn khác như cản trở về ngôn ngữ, sử dụng cùng lúc nhiều mạng khác nhau gây nhiễu thông tin, chưa biết cách tìm kiếm thông tin,...

Qua thực trạng trên cho thấy việc sử dụng mạng xã hội để phục vụ học tập được các bạn sinh viên tại các trường đại học trong tỉnh Đồng Nai tham gia đông đảo và ưa chuộng. Bên cạnh những mặt tích cực trong sử dụng mạng xã hội thì cũng có những khó khăn nhất định. Do đó, cần có những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng mạng xã hội trong học tập của các bạn sinh viên.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng mạng xã hội trong học tập của sinh viên tại các trường đại học trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Trên cơ sở xu hướng phát triển chung của thời đại số hóa, kết hợp với thực trạng về việc sử dụng mạng xã hội phục vụ học tập của sinh viên tại một số trường đại học trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như trên, tác giả đề xuất một số giải pháp như sau:

Giải pháp 1: Nâng cao nhận thức của sinh viên về mặt tích cực và tiêu cực của mạng xã hội khi sử dụng phục vụ học tập

Mạng xã hội mang đến một lượng kiến thức và

thông tin khổng lồ giúp các bạn sinh viên học tập tốt hơn. Mạng xã hội tạo ra môi trường trao đổi, giao lưu, học tập lẫn nhau giữa các bạn sinh viên. Tuy nhiên, nhiều sinh viên chưa nhận thức được nếu quá phụ thuộc vào mạng xã hội sẽ triệt tiêu sự sáng tạo của bản thân. Việc sử dụng mạng xã hội sai mục đích sẽ gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý, lối sống của sinh viên. Do đó, các cơ sở giáo dục đại học cần có những buổi hướng dẫn sinh viên về cách sử dụng các tính năng mạng xã hội, cách khai thác các thông tin trên mạng xã hội phục vụ cho học tập, nghiên cứu chuyên môn. Nhà trường cần giúp các bạn nhận thức được mặt tích cực và tiêu cực của mạng xã hội, tránh xa những thông tin độc hại. Việc tập huấn về cách ứng xử văn minh trên mạng, kiểm soát hành vi lời nói, đảm bảo không vi phạm pháp luật.

Giải pháp 2: Nâng cao bảo mật thông tin khi sử dụng mạng xã hội

Việc rò rỉ thông tin cá nhân khi sử dụng mạng xã hội ảnh hưởng lớn đến đời sống và học tập của sinh viên. Do đó, việc hướng dẫn sinh viên nâng cao bảo mật tài khoản sử dụng là cần thiết. Hơn nữa, nhà trường, các tổ chức liên quan cần có các chuyên đề về việc tránh xa những rủi ro bị đánh

cấp thông tin, đưa ra những cảnh báo có thể xảy ra nếu sử dụng mạng xã hội không đúng cách. Hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn về Luật An ninh mạng, đăng tải thông tin, cách sử dụng mạng rất hữu ích cho các bạn sinh viên. Việc tuyên truyền, hướng dẫn về Luật An ninh mạng có thể lồng ghép vào trong các buổi sinh hoạt lớp, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, hoặc những cuộc thi hùng biện,... sẽ mang lại hiệu quả cao và thu hút được sự tham gia của đông đảo các bạn sinh viên.

Giải pháp 3: Hướng dẫn cách sử dụng các tính năng và cách tìm kiếm thông tin trên mạng xã hội phục vụ học tập

Nhiều mạng như Facebook, Google, Youtube,... có nhiều tính năng rất tiện lợi cho việc trao đổi thông tin, tạo nhóm thảo luận, hội họp, làm bài tập, giao lưu,... Tuy nhiên, nhiều bạn sinh viên chưa hiểu hết các tính năng của các mạng, nên khả năng khai thác các chức năng phục vụ học tập chưa cao. Đồng thời, mỗi loại mạng hoạt động theo các quy định và thuật toán riêng. Việc tìm kiếm thông tin liên quan đến các kiến thức môn học cần được tiến hành đúng cách, đúng thuật ngữ, đúng từ khóa... thì mới tìm được nguồn thông tin cần tìm kiếm. Do đó, cần có các buổi tập huấn liên quan để giúp cho sinh viên có thể nắm bắt kịp thời, phục vụ tốt hơn cho học tập, rèn luyện, nghiên cứu,...

Giải pháp 4: Hỗ trợ về đường truyền mạng và các thiết bị hỗ trợ sử dụng mạng xã hội

Đường truyền mạng yếu và gián đoạn là một trong những khó khăn khách quan hiện nay. Điều đó ảnh hưởng đến việc sử dụng mạng xã hội trong việc học tập, nghiên cứu của sinh viên. Bên cạnh đó, nhiều bạn sinh viên có thiết bị không đủ tốt để phục vụ cho việc học online thông qua mạng xã hội. Do đó, các cơ sở giáo dục đại học, các tổ chức, các doanh nghiệp liên quan tại Đồng Nai cần có các biện pháp hỗ trợ như: tặng thiết bị sử dụng mạng, mua máy tính với giá ưu đãi, đổi thiết bị cũ lấy thiết bị mới, tặng học bổng,... để giúp sinh viên có thể khai thác triệt để lợi ích mạng xã hội mang lại trong học tập, nghiên cứu và rèn luyện.

4. Kết luận

Nghiên cứu đã chỉ ra những thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng hiệu quả sử dụng mạng xã hội trong học tập của sinh viên các trường đại học trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình nghiên cứu do còn hạn chế về thời gian và không gian nghiên cứu nên mẫu nghiên cứu thu thập được chỉ mang tính đại diện, tính khái quát chưa cao. Hướng nghiên cứu tiếp theo tác giả sẽ mở rộng phạm vi nghiên cứu thực trạng của vấn đề này tại Việt Nam ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Hew, K. F., & Cheung, W. S. (2010). Fostering higher knowledge construction levels in online discussion forums: An exploratory case study. *International Journal of Web-based Learning and Teaching Technologies*, 5(4), 44-55.
2. Đỗ Thị Anh Phương (2021). Nâng cao tính tích cực của mạng xã hội cho giới trẻ. *Tạp chí Công Thương*, số 4/2021.
3. Lê Thị Thanh Hà, Trần Tuấn Anh, Huỳnh Xuân Trí (2017). Nghiên cứu các nhân tố của mạng xã hội tác động đến kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh (HUPI). *Tạp chí Khoa học Công nghệ và Thực phẩm*, số 11, 104-112.
4. Nguyễn Thị Kim Hoa, Nguyễn Lan Nguyễn (2016). Tác động của mạng xã hội Facebook đối với sinh viên hiện nay. *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội*.
5. Nguyễn Lan Nguyễn (2020). Tác động của mạng xã hội Facebook đến sinh viên hiện nay: Thực trạng và đề xuất chính sách. *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Nghiên cứu chính sách và quản lý*. Tập 36, 90-99.

6. Nguyễn Thị Hà, Lê Thanh Bình, Nguyễn Văn Phương (2021). Một số giải pháp nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thông tin và kỹ năng sử dụng mạng xã hội cho học sinh, sinh viên hiện nay. *Tạp chí Công Thương*, Số 9/2021.
7. Trần Thị Minh Đức, Bùi Thị Hồng Thái (2014). Sử dụng mạng xã hội trong sinh viên Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam*, số 8 (81).
8. Lâm Hoàng Ân (2021). Không ai có thể xuyên tạc Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội của Việt Nam. Truy cập tại: <https://hcmcpv.org.vn/tin-tuc/khong-ai-co-the-xuyen-tac-bo-quy-tac-ung-xu-tren-mang-xa-hoi-cua-viet-nam-1491879965>
9. Chuyển đổi số tại Việt Nam và những thống kê ấn tượng. Truy cập tại: <https://specials.laodong.vn/chuyen-doi-so-tai-viet-nam-va-nhung-thong-ke-an-tuong-2021/>
10. Cập nhật số liệu mới nhất năm 2021 về người dùng mạng xã hội tại Việt Nam. Truy cập tại: <https://www.hr1tech.com/vi/news/cap-nhat-so-lieu-moi-nhat-2021-ve-nguoi-dung-mang-xa-hoi-tai-viet-nam-158.html>

Ngày nhận bài: 12/9/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 12/10/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 22/10/2021

Thông tin tác giả:

ThS. PHAN THỊ HỒI

Giảng viên Trường Đại học Lạc Hồng

SOME SOLUTIONS TO IMPROVE THE EFFECTIVENESS OF USING SOCIAL NETWORKS FOR LEARNING OF STUDENTS STUDYING AT UNIVERSITIES IN DONG NAI PROVINCE

● **Master. PHAN THI HOI**
Lecturer, Lac Hong University

ABSTRACT:

With scientific and technological breakthroughs, social networks are increasingly widely used, especially in the learning and living environment for students. By analyzing the current use of social networks for learning of students studying at some universities in Dong Nai Province, this study proposes some measures to improve the effectiveness of using social networks, helping students take advantage of social networks in learning and contributing to develop a healthy school environment.

Keywords: social network, learning, university, industrial revolution, student.